



Rò HM

Khác



Rò HM

Trĩ

Trĩ

Trĩ

1. Thuyết khe tuyến là thuyết giải thích cho bệnh lý gì

- a. Trĩ
- b. Nứt hậu môn
- ☒ c. Rò hậu môn
- d. Sa trực tràng

2. Nhiễm trùng không đặc hiệu của NT vùng hậu môn trực tràng

- ☒ a. Hoại tử Fournier và viêm khe nhú
- b. Bệnh crohn
- c. Lao
- d. Nứt hậu môn
- e. Rò hậu môn trực tràng

3. Lỗ rò ngoài ở vị trí 4h, cách bờ hậu môn 3cm, theo định luật Goodsall vị trí lỗ rò trong

- a. 12 giờ
- ☒ b. 6 giờ
- c. 3 giờ
- d. 9 giờ
- e. Không xác định

4. Hai triệu chứng chính đưa BN đi khám trong bệnh trĩ

- ☒ a. Chảy máu và sa trĩ
- b. Chảy máu và đau
- c. Ngứa
- d. Đau và sa trĩ
- e. Chảy dịch nhầy và máu

5. Phương tiện chẩn đoán chính xác nhất trong trĩ

Nội soi hậu môn trực tràng

6. Trĩ có đau khi ngoại trừ

- a. Tắc mạch
- b. Kèm nứt hậu môn
- c. Kèm áp xe dưới niêm mạc
- d. Sa trĩ nghẹt

☒ e. Búi trĩ to ở ngoài hậu môn

7. Yếu tố thuận lợi của trĩ - SAI?

- a. Táo bón kinh niên
- b. Ho nhiều do viêm PQ mạn

c. Tiểu khó do ung thư tiền liệt tuyến

d. Khối u lớn trong ổ bụng

☒ e. Làm việc nặng kéo dài

8. Giải phẫu ống bẹn, chọn câu sai

a. Thành sau ống bẹn là mạc ngang

b. Thành trước ống bẹn là cân chéo ngoài

c. Bờ trên lỗ cơ lược là cơ ngang bụng và cơ chéo trong

d. Bờ dưới lỗ cơ lược là dây chằng bẹn và dải chậu mu

☒ e. Thành trong ống bẹn là bờ ngoài cơ thẳng bụng

9. Thoát vị bẹn, chọn câu sai

Đầu hiệu Howship Romberg là đau mặt sau đùi...

10. Lòng ruột tự phát ở trẻ

☒ a. < 2 tuổi

b. 2-5 tuổi

c. > 5 tuổi

11. Chỉ định tháo lòng không phẫu thuật khi

☒ a. Trẻ đến sớm < 24 - 72h

b. Viêm phúc mạc

c. Tắc ruột

d. BN quá yếu

e. Tái phát

12. Tắc ruột quai kín:

☒ a. Bị tắc ở 2 chỗ, có thể ảnh hưởng đến mạch máu nuôi hoặc không

b. Bị tắc ở 2 chỗ, có thể ảnh hưởng đến mạch máu nuôi

c. Bị tắc 1 chỗ, không ảnh hưởng mm nuôi

d. Bị tắc một chỗ có ảnh hưởng mm nuôi

13. Xoắn đại tràng chậu hông, chọn câu sai

☒ a. Thường gặp ở người trẻ

b. Có hình ảnh mỏ chim

c. Diễn tiến chậm

14. Yếu tố nguy cơ ung thư gan

a. Xơ gan

b. Viêm gan siêu vi B

c. Viêm gan siêu vi C

☒ d. Aflatoxin B1, estrogen

☒ e. Rượu

15. BN xơ gan, viêm gan B, C nguy cơ cao ung thư gan,

TV bẹn đùi

TV bẹn đùi

Tắc ruột

Tắc ruột

Tắc ruột

K gan

tầm soát mỗi 6 tháng bằng

a. Khám lâm sàng

☒ b. Siêu âm bụng

c. Chụp CT

d. Siêu âm doppler

e. Chụp MRI

K gan

16. Yếu tố nguy cơ ung thư tụy

a. Chế độ ăn nhiều đạm ít chất xơ

b. ĐTB

c. Hút thuốc lá

d. Da đen nhiều hơn da trắng

☒ e. Uống rượu

K tụy

17. Yếu tố không phải là yếu tố thuận lợi của K dạ dày

☒ a. Loét dạ dày tiến triển nhanh

b. Thiếu máu ác tính

c. Nhiễm H pylori

d. Viêm dạ dày mạn tính

e. Tình trạng vô toan dạ dày

K dạ dày

18. Hạch dạ dày gồm mấy chặng

19. Đại tràng có các chặng hạch sau

a. Hạch cạnh đại tràng

b. Hạch dọc động mạch chủ bụng

c. Hạch ở thành đại tràng

☒ d. Hạch trung tâm

e. Hạch chính

K dạ dày

K ĐT

20. Ung thư đại trực tràng chọn câu sai

Đứng hàng chứ nhất trong ung thư đường tiêu hóa

21. Yếu tố nguy cơ ung thư đại tràng, chọn câu sai

a. Bệnh crohn

b. Đa polyp đại tràng

c. Nam nhiều hơn nữ

d. Chế độ ăn

☒ e. Tuổi 60-80

K ĐT

K ĐT

22. Tạng dễ bị tổn thương nhất trong chấn thương bụng:

lách

VT bụng

23. Biến chứng ít gặp nhất sau phẫu thuật chấn thương

vết thương bụng

a. Chảy máu sau mổ

b. Bỏ sót tổn thương

c. Viêm phúc mạc, áp xe tồn lưu

VT bụng

d. Nhiễm trùng vết mổ, bung thẳng bụng

☒ e. Tắc ruột

Hẹp môn vị

24. Triệu chứng của hẹp môn vị, chọn câu sai
Nôn ra thức ăn kèm cảm giác đầy

VPM

25. Triệu chứng sớm và thường gặp nhất trong viêm phúc mạc: đau bụng

VPM

26. Chẩn đoán viêm phúc mạc khó khăn trong trường hợp, chọn câu sai

a. Trẻ em

b. Phụ nữ mới sanh

c. BN mập, thành bụng nhiều mỡ

☒ d. BN có tiền căn bị lao ruột

e. BN đã dùng thuốc giảm đau

VPM

27. Các yếu tố ảnh hưởng VPM chọn câu sai

a. Số lượng và độc chất VK

b. Hóa chất trong xoang phúc mạc

c. Một số chất do cơ thể tiết ra

☒ d. Phẫu thuật ...

Đường mật

28. Sỏi đường mật ở VN là sỏi sắc tố, sỏi có thể nằm trong OMC hoặc ống gan. Yếu tố thuận lợi là, chọn câu sai

☒ a. Nam gấp 2 lần nữ

b. Tuổi thường gặp 40-60

c. Ăn uống ít đạm

d. Vệ sinh kém

e. Tiền sử mổ sỏi đường mật

VT bụng

29. Siêu âm trong chấn thương bụng

a. Có thể lặp lại nhiều lần

b. Dễ phát hiện tụ dịch dù ít ở túi cùng douglas

c. Có thể thực hiện tại giường

d. Có thể thay thế biện pháp chọc rửa ổ bụng

☒ e. Dễ đánh giá mức độ tổn thương tạng đặc

K ĐT

30. CEA trong ung thư đại tràng: theo dõi sai phát sau mổ

VRT

31. Nguyên nhân gây viêm ruột thừa, do ú đọng trong lòng ruột thừa

a. 90% do u phân

☒ b. 60% do sưng viêm các hạch lympho ở ruột thừa

c. 40% do vật lạ

d. 30% do giun

e. 2% do ung thư

32. Bn bị mất 15- 30% thể tích máu là mất máu độ mấy

a. Độ 1

☒ b. Độ 2

c. Độ 3

d. Độ 4

e. Độ 5

33. THLS bn đau hố chậu phải, tiêu lỏng 3 lần. Tiền căn

tiêu chảy xen kẽ táo bón, cắt polyp đại tràng chậu

hông cách 5 năm. CRP 5 ng/ml, BC 6K, neu 65%.

Chẩn đoán ít nghi

a. Hội chứng ruột kích thích

b. Viêm manh tràng

☒ c. Viêm ruột thừa

d. Viêm ruột do thức ăn

e. Ung thư đại tràng

34. Thăm hậu môn trực tràng chẩn đoán được bao nhiêu phần trăm Ung thư 2/3 dưới trực tràng

a. 10%

b. 30%

c. 50%

d. 67%

☒ e. 75%

35. BN nữ bị ung thư đại tràng chậu hông, ung thư xâm lấn tại chỗ, thì vị trí nào ít bị ảnh hưởng

☒ a. Bàng quang

b. Thành bụng

c. Niệu quản trái

d. Mạc nối

e. Ruột non

36. Cơn đau quặn mật, chọn câu sai

a. Xuất hiện sau bữa ăn nhiều mỡ

b. Đau ở HSP hoặc thượng vị

c. Lan ra sau lưng hoặc vai phải

☒ d. Đau quặn cơn giống tắc ruột cao

e. Không sốt

37. Sỏi túi mật, chọn câu sai

a. 30% BN sỏi túi mật có triệu chứng

☒ b. BN có sỏi túi mật cầm sau 5 năm 50% có triệu chứng

TShock CT

VRT

KĐT

KĐT

Túi mật

Túi mật

APPROVED

Tieu Cat, 23/10/2021, 9:27:41 PM

c. BN có bệnh van tim thì nên PT cắt túi mật phòng ngừa

VT bụng

38. BN chấn thương ..., siêu âm có dịch lượng vừa, tổn thương nhu mô lách, làm gì tiếp theo

VPM

39. Cấu tạo của lá phúc mạc, chọn câu sai

a. Là một màng trơn láng bọc lót trong thành bụng

b. Diện tích 1,8- 2,2m

☒ c. Cấu tạo bởi nhiều lớp tế bào trung mô

d. Lá tạng bao bọc các tạng trong ổ bụng

e. Mạc treo, mạc chằng, mạc nối là các nếp phúc mạc

40. THLS bn mạch 110, HA 100/80 Cần theo dõi gì

☒ Mạch và huyết áp

41. THLS đặt thành hội chứng gì

☒ Xuất huyết nội

42. THLS Bn nữ có triệu chứng ..., tiền căn mô bắt con, khám có đau cạnh vết mổ cũ... chẩn đoán

Tắt ruột do dính

43. Bn nam có triệu chứng tắc ruột, tiền căn pt cắt dạ dày, vừa đi trồng răng giả ... chẩn đoán tắc ruột do gì?

Bã thức ăn

44. CTM trong viêm phúc mạc, thay đổi chỉ số nào

VPM

☒ a. Bạch cầu

b. Hồng cầu

45. Chọc dịch ổ bụng để chẩn đoán trong trường hợp nào

a. Siêu âm có vỡ gan

VT bụng

☒ b. Chướng bụng chưa rõ nguyên nhân

46. THLS siêu âm sỏi túi mật, đường mật trong và ngoài gan giãn, OMC 10mm ..., làm gì tiếp theo

Túi mật

a. Siêu âm lần 2

b. Xquang bụng

c. ERCP

d. PTBD

e. CT



EMERGENCY

47. THLS chấn thương khám hậu môn trực tràng rút

VT bụng

gang có máu..., CT có ít dịch và máu quanh trực tràng Xử trí

a. Khâu vết thương qua ngà trực tràng và làm hậu môn nhân tạo trên dòng

48. THLS vàng da, túi mật to, không đau, siêu âm

K tụy

Làm gì tiếp theo

CT

49. CT trong chấn thương bụng, chọn câu sai
Có giá trị cao trong chấn thương tạng rỗng

50. Biểu chứng sớm của phẫu thuật rò hậu môn
Chảy máu

51. Chống chỉ định đặt thông tiểu

a. Tiểu máu

b. Có máu đông ở lỗ tiểu

52. THLS bn mô, sau mổ thấy vết thương chảy mù, hôi
thối, đau bụng, Làm gì tiếp theo

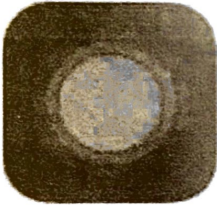
a. Kháng sinh

b. Cho nhập viện để tìm nguyên nhân và điều trị

c. Cho về bệnh viện huyện ...

53. BN nam Tiền căn mổ thoát vị bẹn, mấy tháng nay
tiêu chảy xen lẫn táo bón, chẩn đoán tắc ruột nghĩ do
nguyên nhân nào nhiều nhất

Khác



TV bẹn đùi